

PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI GẮN VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI KHU BẢO TỒN BIỂN VỊNH NHA TRANG

Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Quang Vu*

Đặt vấn đề

Du lịch là một trong những ngành có vị trí quan trọng trong sự phát triển của mỗi quốc gia. Du lịch đem lại những giá trị kinh tế thực tế góp phần nâng cao đời sống của cộng đồng dân cư và đóng góp vào ngân sách địa phương. Nguồn thu từ hoạt động du lịch còn được sử dụng cho việc bảo tồn các giá trị của tài nguyên du lịch và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, du lịch cũng là hoạt động gây ô nhiễm môi trường tự nhiên và xã hội, tạo sức ép trực tiếp với hệ sinh thái, gây nhiều áp lực về môi trường và hủy hoại tài nguyên du lịch. Việc phát triển du lịch gắn với bảo vệ môi trường đang là vấn đề cấp thiết. Mô hình du lịch sinh thái với sự tham gia của cộng đồng địa phương sẽ góp phần giảm sức ép đến tài nguyên du lịch, nâng cao việc bảo vệ môi trường, góp phần vào việc phát triển du lịch bền vững tại địa phương. Nha Trang là thành phố được biết đến như điểm du lịch hấp dẫn ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ với rất nhiều danh lam thắng cảnh, trong đó phải kể đến vịnh Nha Trang, một trong 29 vịnh biển đẹp nhất thế giới đã được Câu lạc bộ các vịnh đẹp thế giới công nhận vào năm 2003. Việc phát triển du lịch mà đặc biệt là loại hình du lịch sinh thái đang là hướng đi chủ đạo của ngành du lịch địa phương, song song với đó là vấn đề bảo vệ môi trường cũng từng bước được chú trọng. Trên quan điểm phát triển du lịch gắn với bảo vệ môi trường, bài viết đề xuất một số định hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch kết hợp với bảo vệ môi trường, trong đó tập trung vào nhóm giải pháp xây dựng, giáo dục ý thức của cộng đồng địa phương và khách du lịch với việc bảo vệ môi trường tại khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang.

1. Phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường

Du lịch là ngành có định hướng tài nguyên rõ nét. Những trung tâm du lịch thường là nơi tập trung với mật độ cao của tài nguyên du lịch. Tuy nhiên, việc phát triển du lịch thiếu quy hoạch, sự tham gia thiếu ý thức của cộng đồng địa phương, chính quyền địa phương quản lý thiếu chặt chẽ tất yếu dẫn đến tình trạng hoạt động du lịch manh mún tự phát, gây ra sức ép với môi trường sinh thái, môi trường xã hội.

Việc tăng cường hoạt động du lịch là một trong những tác nhân gây ô nhiễm môi trường, làm biến đổi cảnh quan do xây dựng hàng loạt cơ sở hạ tầng, nhà cửa, tiện nghi phục vụ. Các hệ sinh thái biển vốn rất nhạy cảm sẽ càng dễ bị tổn thương do sức ép của phát triển du lịch. Các rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn... có thể bị biến đổi theo chiều hướng xấu đi do phát triển

* Bộ môn Du lịch, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.

du lịch không hợp lý. Lượng khách du lịch đến những khu vực thiên nhiên nhạy cảm ngày càng tăng cũng có thể làm trở ngại công tác bảo tồn thiên nhiên. Sự tham gia hoạt động du lịch tự phát của cộng đồng địa phương cũng góp phần vào việc hủy hoại môi trường, gây suy thoái nhanh tài nguyên du lịch do thiếu ý thức và kiến thức về vấn đề khai thác du lịch gắn với bảo vệ môi trường. Thực tế đã cho thấy việc yếu kém trong công tác quản lý hoạt động du lịch thường đi kèm với những vấn đề tiêu cực gây ảnh hưởng đến môi trường, dẫn đến sự xuống cấp và hủy hoại tài nguyên du lịch, gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng trực tiếp đến việc phát triển du lịch bền vững. Việc phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường là tiêu chí quan trọng trong việc phát triển du lịch bền vững, góp phần bảo tồn tài nguyên du lịch, nâng cao hiệu quả khai thác của hoạt động du lịch.

Du lịch sinh thái là nhân tố tích cực thúc đẩy khả năng khai thác tài nguyên du lịch thông qua việc bảo vệ nguyên vẹn và sự hấp dẫn của tài nguyên du lịch. Yếu tố con người đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện hiệu quả vấn đề này. Sự quy hoạch có nghiên cứu việc sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch của chính quyền địa phương, sự hợp tác của các doanh nghiệp khai thác du lịch, sự tham gia hoạt động du lịch có nhận thức về bảo tồn tài nguyên du lịch của cộng đồng địa phương và ý thức của khách du lịch trong việc bảo vệ môi trường du lịch là điều cần thiết cho việc phát triển du lịch gắn với bảo vệ môi trường, góp phần phát triển du lịch bền vững. Vì vậy, khi xem xét đến các nhóm giải pháp thực hiện hiệu quả việc phát triển du lịch cần chú trọng đến nhóm giải pháp xây dựng ý thức trách nhiệm đến các đối tượng này.

2. Tổng quan khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang

Vịnh Nha Trang là một trong những loại hình thủy vực ven bờ tiêu biểu ở vùng biển Nam Trung Bộ gồm 19 hòn đảo lớn nhỏ với tổng diện tích 16.000ha, có 6 làng với trên 1.000 hộ gia đình và 5.000 nhân khẩu đang sinh sống (theo cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa).

Vịnh Nha Trang là nơi tập trung nhiều tiềm năng cho phát triển kinh tế cảng và giao thông biển; nuôi trồng và đánh bắt thủy sản; du lịch và kinh tế đảo. Trong những năm qua, những thế mạnh đặc thù của vịnh, trong đó có du lịch, đã và đang được khai thác có hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

Năm 2003, vịnh Nha Trang được công nhận là một trong 29 vịnh đẹp nhất trên thế giới; tiếp sau đó được Nhà nước công nhận là khu danh thắng cấp quốc gia. Đây là sự thừa nhận của quốc tế và quốc gia về những giá trị cảnh quan đặc biệt của vịnh Nha Trang.

Vịnh Nha Trang là một trong những khu vực có tầm quan trọng bậc nhất về bảo tồn biển và du lịch biển của Việt Nam. Các rạn san hô tại vịnh Nha Trang có tầm quan trọng mang tính quốc tế và đa dạng sinh học thuộc loại cao nhất ở Việt Nam với hơn 350 loài san hô cứng tạo rạn, trong đó có 40 loài mới được ghi nhận cho Việt Nam, trên 230 loài cá rạn, 112 loài thân mềm, 112 loài giáp xác, 27 loài da gai, 69 loài rong và 7 loài cỏ biển...

Khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang là khu bảo tồn biển đầu tiên của Việt Nam nhận được rất nhiều sự hỗ trợ của các tổ chức thế giới, trong đó có Quỹ Hỗ trợ phát triển Đan Mạch (Danida) trong chương trình “Hợp phần sinh kế bền vững trong và xung quanh khu bảo tồn biển” đã đóng góp rất nhiều vào việc bảo vệ tài nguyên, môi trường sinh thái tại khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang.

3. Thực trạng khai thác hoạt động du lịch tại khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang

Cùng với nhiều điểm du lịch khác trong cả nước, từ lâu thành phố Nha Trang được biết đến như một điểm du lịch biển nổi tiếng không chỉ trong nước mà còn ở ngoài nước. Đây là yếu tố quan trọng thu hút khách du lịch đến với Nha Trang. Với rất nhiều thuận lợi về vị trí địa lý và phân bố tài nguyên du lịch nên hoạt động du lịch tại Nha Trang rất nhộn nhịp và tấp nập; trong đó loại hình du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, sinh thái là thế mạnh của địa phương. Các bãi biển có chất lượng cao, hệ thống đảo với hệ sinh thái san hô, cỏ biển phát triển ở vùng nước quanh đảo cho phép Nha Trang phát triển nhiều sản phẩm du lịch. Đây là điểm dừng chân của rất nhiều du khách nội địa và quốc tế. Số lượng du khách qua cảng tham quan vịnh Nha Trang (Bao gồm khách Việt Nam và khách nước ngoài từ 2010-2012) thể hiện qua bảng sau:

Tháng	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	27,052	25,153	56,470
2	50,881	75,105	50,009
3	44,087	42,302	44,656
4	43,163	44,359	43,611
5	48,691	51,152	55,495
6	101,053	109,011	118,514
7	114,287	124,001	109,591
8	60,952	60,905	62,688
9	30,384	31,005	28,280
10	21,417	23,483	25,662
11	13,772	23,568	25,879
12	20,905	18,787	32,284
Tổng	576,644	628,831	653,139

(Nguồn: Ban quản lý Khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang)

Qua bảng thống kê có thể nhận thấy lượng du khách đến với vịnh Nha Trang tăng dần qua các năm (tăng 11,3 % từ năm 2010 đến năm 2012). Lượng du khách tập trung chủ yếu vào các tháng 6, 7, 8 và đây cũng là mùa cao điểm của hoạt động du lịch tại vịnh Nha Trang. Tại mùa cao điểm thường diễn ra tình trạng quá tải dẫn đến sức ép về kinh tế-xã hội và ảnh hưởng trực tiếp đến tài nguyên du lịch và môi trường sinh thái. Tình trạng ô nhiễm môi trường là vấn đề đáng báo động tại vịnh Nha Trang. Hoạt động du lịch cũng như hoạt động nuôi trồng thủy sản của người dân đang làm tăng mức độ ô nhiễm và trực tiếp ảnh hưởng đến môi trường, sự đa dạng sinh học tại vịnh Nha Trang.

Hàng ngày, theo Ban quản lý Khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang thì có hơn 200 chiếc tàu, thuyền chở du khách rong ruổi trên vịnh và hầu hết đều không trang bị hệ thống xử lý vệ sinh, nên lượng chất thải từ hoạt động này cũng không nhỏ. Ngoài ra, trong quá trình phục vụ buổi ăn trên tàu du lịch thì một phần lượng nước thải và rác thải được xả trực tiếp xuống vịnh Nha Trang, trong đó còn phải nói đến hành vi của một số du khách thiếu ý thức xả thức ăn thừa hay rác thải cá nhân xuống vịnh trong hành trình tham quan. Tần suất tàu thuyền du lịch hoạt động dày đặc cũng góp phần không nhỏ gây ra nguy cơ ô nhiễm môi trường với hiện tượng loang dầu từ hệ thống máy tàu, sự di chuyển liên tục trên mặt nước cũng gây ra những nhiễu động dưới mặt nước và ảnh hưởng đến hệ sinh thái.

Hoạt động lặn ngắm san hô mà các doanh nghiệp đưa vào chương trình tham quan cũng gây ra nguy cơ ảnh hưởng đến hệ sinh thái này, trong đó còn có ý thức không tốt của một số du khách xâm hại đến môi trường sinh sống và phát triển của hệ sinh thái san hô như giẫm đạp, sờ, bẻ san hô đang trong chu kỳ tồn tại. Cũng theo Ban quản lý Khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang, mỗi ngày vịnh phải tiếp nhận 10 tấn rác thải. Số rác này do các hoạt động du lịch của du khách và sinh hoạt của dân trên các đảo Vũng Ngán, Hòn Một, Đầm Bẩy và Bích Đầm (phường Vĩnh Nguyên) xả ra. Đa dạng sinh học vịnh Nha Trang đang bị khai thác quá mức thể hiện qua nguồn lợi thủy sản dần cạn kiệt, các loài quý hiếm như rùa biển, trai tai tượng, ốc tù và... gần như không còn. Nghiên cứu gần đây của Viện Hải dương học Nha Trang về biến động đa dạng sinh học rạn san hô vịnh Nha Trang, cho thấy tình trạng hư hại hệ sinh thái mới diễn ra gần đây do xây dựng các công trình phục vụ du lịch và khu dân cư; độ phủ của san hô đang xấu đi ở các vùng không được bảo vệ và vùng gần bờ; sinh vật đáy trên rạn tiếp tục ở mức rất thấp do khai thác quá mức... Ô nhiễm môi trường đang dần phá đi sự đa dạng sinh học và gây mất cân bằng về môi trường sinh thái và trong tương lai nếu không có những biện pháp ngăn chặn thì vịnh Nha Trang, một trong những vịnh biển đẹp nhất Việt Nam, sẽ có nguy cơ mất đi những giá trị vốn có của nó.

4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường tại khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang

Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam thời kỳ 2001-2010 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 97/2002/QĐ-TTg ngày 22/7/2002 đã xác định phát triển du lịch sinh thái là một trong hai hướng phát triển của du lịch Việt Nam hướng tới phát triển bền vững. Phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường có sự tham gia của cộng đồng địa phương là xu hướng trong việc phát triển du lịch bền vững tại các khu bảo tồn biển. Sự tham gia của cộng đồng địa phương sẽ góp phần bảo tồn tài nguyên du lịch, đảm bảo sự đa dạng sinh học và cân bằng môi trường sinh thái.

Khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang được thành lập với mục đích bảo tồn các giá trị đa dạng sinh học biển, đặc biệt là hệ sinh thái rạn san hô có giá trị toàn cầu ở khu vực. Vì vậy, việc quy hoạch và quản lý có hiệu quả sẽ góp phần

bảo đảm cân bằng sinh thái, điều hòa môi trường biển, duy trì nguồn giống hải sản, phục vụ nghiên cứu khoa học, giáo dục cộng đồng và có thể phát triển du lịch sinh thái tham quan đáy biển. Tuy nhiên, với những đặc điểm của vịnh, cần có một quy hoạch cụ thể hơn cho phát triển du lịch bền vững vịnh Nha Trang trong mối quan hệ với bảo tồn các giá trị cảnh quan của một trong những vịnh đẹp nhất trên thế giới; bảo tồn các giá trị đa dạng sinh học ở khu bảo tồn biển đầu tiên ở Việt Nam. Bên cạnh đó quy hoạch phát triển du lịch bền vững vịnh Nha Trang phải xác định được những sản phẩm du lịch đặc trưng của vịnh, hạn chế sự trùng lặp về sản phẩm du lịch trên không gian vịnh và điều đó sẽ góp phần làm tăng sức hấp dẫn của du lịch Nha Trang, góp phần kéo dài được ngày lưu trú hiện nay. Hoạt động của Ban quản lý Khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang cần được nâng cao trong thời gian sắp tới. Ban quản lý cần có nhiều kế hoạch và chương trình để tuyên truyền giáo dục ý thức bảo vệ môi trường sinh thái đến du khách, các đơn vị kinh doanh du lịch và cộng đồng địa phương. Bên cạnh đó, các ban ngành cần soạn thảo các văn bản pháp quy về việc nhắc nhở và xử phạt đối với hành vi xâm phạm và gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái.

Ngoài ra, để hoạt động bảo vệ môi trường sinh thái có hiệu quả thì trong quy hoạch vịnh biển Nha Trang cần ưu tiên cho các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và bảo tồn biển. Song song, cần phát triển các loại hình giao thông sạch bằng các loại hình vận chuyển thân thiện với môi trường như tàu chạy bằng sức gió hay năng lượng mặt trời. Tập trung nghiên cứu sức tải của điểm tài nguyên, hạn chế lượng khách vượt quá sức chứa; đặc biệt là hạn chế hoạt động khai thác du lịch tại vùng lõi của khu bảo tồn để tránh ảnh hưởng đến sự đa dạng sinh học và cân bằng sinh thái, sinh cảnh. Phân vùng quy hoạch và triển khai các hoạt động du lịch theo các mô hình đã được nghiên cứu. Phối hợp tốt giữa các ngành và các cấp trong việc quy hoạch và quản lý tài nguyên du lịch phục vụ du lịch mà đặc biệt là du lịch sinh thái trong khu bảo tồn.

Sự tham gia của cộng đồng vào hoạt động du lịch là một trong những yếu tố quan trọng để đánh giá mức độ bền vững của hoạt động phát triển du lịch ở một lãnh thổ. Cộng đồng điển hình xung quanh khu bảo tồn biển là những làng chài nhỏ và hầu như dựa hoàn toàn vào tài nguyên thiên nhiên địa phương để mưu sinh. Họ gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động kinh tế và phụ thuộc vào việc khai thác tài nguyên, vì vậy, việc tham gia thiếu hiểu biết vì mục đích kinh tế đã có tác động xấu đến tài nguyên du lịch, môi trường sinh thái, gây ô nhiễm môi trường và làm cạn kiệt nguồn tài nguyên do sự tự phục hồi không đáp ứng nhu cầu của việc sử dụng tài nguyên quá tải. Do đó, mô hình du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường có sự tham gia của cộng đồng địa phương giữ vai trò quan trọng; xây dựng kế hoạch “Sinh kế bền vững” góp phần vào việc giáo dục ý thức bảo vệ tài nguyên, môi trường sinh thái và cải thiện đời sống kinh tế phụ thuộc hoàn toàn vào tự nhiên của cộng đồng địa phương.

Sự tham gia vào hoạt động du lịch sinh thái của cộng đồng địa phương sẽ góp phần bảo tồn các giá trị của tài nguyên du lịch. Việc tổ chức các khóa học,

các buổi tập huấn, giáo dục, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng địa phương, giúp cộng đồng địa phương nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường sinh thái cũng chính là bảo vệ được nguồn lợi về kinh tế; tăng cường kỹ năng tuyên truyền cho cộng đồng để cùng phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho du khách.

Lời kết

Vịnh Nha Trang là một trong những thắng cảnh nổi tiếng với tài nguyên du lịch tự nhiên đặc sắc, hấp dẫn, đang là điểm du lịch thu hút rất nhiều du khách. Tuy nhiên, cùng với quá trình hoạt động du lịch thì môi trường sinh thái, sự đa dạng sinh học tại khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang đang bị đe dọa và đối mặt với nhiều thách thức. Việc phát triển du lịch gắn với bảo vệ môi trường đang là vấn đề cấp thiết được đặt ra trong quá trình khai thác có hiệu quả hoạt động du lịch.

Mô hình du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường nhấn mạnh đến tầm quan trọng của chủ thể là cộng đồng địa phương, phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc bảo tồn các giá trị của tài nguyên du lịch, môi trường sinh thái sẽ góp phần tích cực vào việc khai thác du lịch có hiệu quả và bền vững tại khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang nói riêng và tỉnh Khánh Hòa nói chung.

N V T - N Q V

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Huy Bá-Thái Lê Nguyên (2006), *Du lịch sinh thái*, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
2. Phạm Trung Lương (2002), *Du lịch sinh thái - những vấn đề về lý luận và thực tiễn phát triển ở Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Đại học Nha Trang (2013), Kỷ yếu hội thảo “*Phát triển bền vững du lịch biển Nha Trang*”.
4. Tổng cục Du lịch, *Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.
5. Các trang web :
 - <http://www.khanhhoa.gov.vn>
 - <http://www.nhatrangbaympa.vnn.vn>
 - <http://www.nhatrang.org.vn>

TÓM TẮT

Mô hình du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường nhấn mạnh đến tầm quan trọng của chủ thể là cộng đồng địa phương, phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc bảo tồn các giá trị của tài nguyên du lịch, môi trường sinh thái sẽ góp phần tích cực vào việc khai thác du lịch có hiệu quả và bền vững tại khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang nói riêng và tỉnh Khánh Hòa nói chung.

ABSTRACT

ECOTOURISM DEVELOPMENT COMBINED WITH ENVIRONMENTAL PROTECTION AT THE MARINE PRESERVATION AREA OF NHA TRANG BAY

The ecotourism model combined with environmental protection focuses on the importance of local community in coordinating with local authorities for the conservation of values of tourism resources and the ecosystem. This model will positively contribute to the effective and sustainable tourism exploitation, not only for the Nha Trang Bay but also for Khánh Hòa Province.